

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC

Số: 194/VĐ-QLDA&XDCB

V/v yêu cầu báo giá dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng
các hệ thống, trang thiết bị PCCC tại Bệnh viện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị/nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm căn cứ xác định giá gói thầu, phục vụ việc tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống, trang thiết bị PCCC tại Bệnh viện, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm về yêu cầu báo giá: KS. Lê Văn Huân – Phòng Quản lý dự án và Xây dựng cơ bản, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, điện thoại: (024) 38.253.531, số máy lẻ 5309.
3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Bệnh viện tiếp nhận trực tiếp trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định.
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 18/9/2026 đến trước 17h00 ngày 24/9/2026.

Báo giá gửi sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét làm căn cứ xác định giá gói thầu.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 24/9/2026.

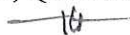
II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật dịch vụ: Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm.
2. Biểu mẫu báo giá: Theo Phụ lục 02 đính kèm.
3. Giá báo giá phải bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí và toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện dịch vụ theo yêu cầu của Bệnh viện.

Trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLDA&XDCB.





Đinh Hồng Thái

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT DỊCH VỤ

(Kèm theo Công văn số 6194 /VĐ-QLDA&XD&CB ngày 18 /9 /2026)

1. Danh mục hệ thống, trang thiết bị cần bảo dưỡng

TT	Danh mục hệ thống/thiết bị	Nhãn hiệu/xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất thực hiện/2 năm
A	HỆ THỐNG PCCC NHÀ D (Đưa vào hoạt động năm 2016)				
I	HỆ THỐNG BÁO CHÁY				
1	Tủ báo cháy trung tâm IQ8 Control M	ESSER - Đức	Tủ	1	2
2	Đầu báo khói, nhiệt địa chỉ	ESSER - Đức	bộ	663	2
3	Nút ấn báo cháy	ESSER - Đức	cái	47	2
4	Chuông đèn báo cháy	ESSER - Đức	cái	47	2
5	Hệ thống dây tín hiệu, hộp đấu	Việt Nam	Gói	1	2
6	Chức năng liên động với các thiết bị khác (thang máy, quạt hút khói, tăng áp giếng thang...)		Gói	1	2
II	HỆ THỐNG CHỮA CHÁY				
7	Máy bơm tăng áp chữa cháy	Hallmark - USA	Chiếc	2	2
8	Máy bơm bù	Hallmark - USA	Chiếc	1	2
9	Đầu phun lên – D15	Protector – Đài Loan	Chiếc	426	2
10	Đầu phun xuống – D15	Protector – Đài Loan	Chiếc	636	2

TT	Danh mục hệ thống/thiết bị	Nhãn hiệu/xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất thực hiện/2 năm
11	Van bướm tín hiệu điện D25	Pháp	Chiếc	26	2
12	Hệ thống cảm biến áp suất	Danfoss	Hệ thống	1	2
13	Tủ điều khiển máy bơm chữa cháy (2 chế độ tự động và bằng tay)	Việt Nam	Tủ	1	2
14	Trụ tiếp nước 4 cửa D65	Việt Nam	Cái	1	2
15	Bình tích áp 200L	Varem - Italia	Bình	1	2
III	HỆ THỐNG KHÍ (TĂNG ÁP GIẾNG THANG, TĂNG ÁP CẦU THANG BỘ, HÚT KHÓI, ĐIỀU HƯỚNG....)				
16	Quạt tăng áp giếng thang	Việt Nam	Chiếc	4	2
17	Quạt hút khói hành lang	Việt Nam	Chiếc	2	2
18	Quạt thông gió hầm	Việt Nam	Chiếc	4	2
19	Tủ điều khiển các hệ thống quạt	Việt Nam	Tủ	3	2
20	Cửa gió EAG (khu vực tầng hầm)	Việt Nam	Chiếc	32	2
21	Cửa gió EAG (các tầng)	Việt Nam	Chiếc	117	2
22	Cửa gió EAG (cầu thang bộ)	Việt Nam	Chiếc	26	2
23	Quạt điều hướng	Việt Nam	Chiếc	16	2



TT	Danh mục hệ thống/thiết bị	Nhãn hiệu/xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất thực hiện/2 năm
IV	CỬA CHỐNG CHÁY				
24	Cửa chống cháy đôi	Việt Nam	Bộ	58	2
25	Cửa chống cháy đơn	Việt Nam	Bộ	10	2
26	Tay co thủy lực	King – Hàn Quốc	Chiếc	126	2
V	HỆ THỐNG ĐÈN EXIT, ĐÈN CHIẾU SÁNG SỰ CỐ				
27	Đèn exit	Paragon - Việt Nam	Chiếc	131	2
28	Đèn sự cố	ADK - Trung quốc	Chiếc	133	2
29	Hộp attomat liên động	Việt Nam	Hộp	40	2
VI	CÁC THIẾT BỊ KHÁC				
30	Lăng phun và cuộn vòi D50	Trung quốc	Bộ	55	2
31	Dây hạ chậm + giá đỡ chịu lực	DooSung - Hàn Quốc	Bộ	6	2
32	Hộp đựng thiết bị vách tường	Việt Nam	Chiếc	55	2
B	HỆ THỐNG PCCC NHÀ H (Đưa vào hoạt động năm 2024)				
I	HỆ THỐNG BÁO CHÁY				

— *BR* —

TT	Danh mục hệ thống/thiết bị	Nhãn hiệu/xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất thực hiện/2 năm
33	Tủ báo cháy trung tâm 04 loop	Apollo - Anh	Tủ	2	2
34	Đầu báo khói, nhiệt địa chỉ kèm đế	Apollo - Anh	bộ	621	2
35	Nút ấn báo cháy	Apollo - Anh	cái	18	2
36	Chuông đèn báo cháy	Apollo - Anh	cái	18	2
37	Hệ thống dây tín hiệu, hộp đầu	Việt Nam	Gói	1	2
38	Chức năng liên động với các thiết bị khác (thang máy, quạt hút khói, tăng áp giếng thang...)		Gói	1	2
II	HỆ THỐNG CHỮA CHÁY				
39	Máy bơm tăng áp chữa cháy	Versar - Malaysia	Chiếc	2	2
40	Máy bơm bù	Versar - Malaysia	Chiếc	1	2
41	Đầu phun lên – D15 và D20 (Cho khu vực tầng hầm)	Tyco – Anh	Chiếc	210	2
42	Đầu phun xuống – D15 (Cho khu vực có trần thả)	Tyco – Anh	Chiếc	95	2
43	Hệ thống cảm biến áp suất	Danfoss - Ấn độ	Hệ thống	1	2
44	Tủ điều khiển máy bơm chữa cháy (2 chế độ tự động và bằng tay)	Việt Nam	Tủ	1	2



TT	Danh mục hệ thống/thiết bị	Nhãn hiệu/xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất thực hiện/2 năm
45	Trụ tiếp nước 2 cửa D65	Việt Nam	Cái	1	2
46	Bình tích áp 100L	Việt Nam	Bình	1	2
III	HỆ THỐNG KHÍ (TĂNG ÁP GIẾNG THANG, TĂNG ÁP CẦU THANG BỘ, HÚT KHÓI, ĐIỀU HƯỚNG....)				
47	Quạt tăng áp thang máy lưu lượng: 24000 (m3/H)	Trung Quốc	Chiếc	2	2
48	Quạt tăng áp cầu thang bộ, hành lang lưu lượng: 26000 (m3/H) và 27000 (m3/H)	Trung Quốc	Chiếc	2	2
49	Quạt hút khói hành lang lưu lượng: 21000 (m3/H)	Trung Quốc	Chiếc	1	2
50	Quạt thông gió hầm	Trung Quốc	Chiếc	3	2
IV	CỬA CHỐNG CHÁY				
51	Cửa chống cháy đôi (loại EI 30, EI 60 và EI 90)	Việt Nam	Bộ	77	2
52	Cửa chống cháy đơn (loại EI 60 và EI 90)	Việt Nam	Bộ	64	2
53	Cửa chống cháy mở 02 chiều (loại EI 15)	Việt Nam	Bộ	16	2
54	Tay co thủy lực	Hafele – Việt Nam	Chiếc	224	2
V	HỆ THỐNG ĐÈN EXIT, ĐÈN CHIẾU SÁNG SỰ CỐ				

— 1/0 —

TT	Danh mục hệ thống/thiết bị	Nhãn hiệu/xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất thực hiện/2 năm
55	Đèn exit	Paragon - Việt Nam	Chiếc	118	2
56	Đèn chiếu sáng sự cố	Paragon - Việt Nam	Chiếc	169	2
VI	CÁC THIẾT BỊ KHÁC				
57	Lăng phun và cuộn vòi D50	Việt Nam	Bộ	26	2
58	Hộp đựng thiết bị	Việt Nam	Chiếc	26	2
C	NHÀ B1 (Năm đưa vào sử dụng 2006)				
I	HỆ THỐNG BÁO CHÁY TỰ ĐỘNG				
59	Tủ trung tâm báo cháy tự động 40 kênh	Nohmi – Nhật	Tủ	1	2
60	Đầu báo khói và đầu báo nhiệt	Nohmi – Nhật	Cái	220	2
61	Tổ hợp Chuông – Đèn – Nút ấn	Nohmi – Nhật	Bộ	16	2
62	Hệ thống cáp và dây tín hiệu	Việt Nam	Hệ thống	1	2
63	Hệ thống họng nước chữa cháy vách tường, lăng phun, cuộn vòi	Việt Nam	Bộ	10	2
64	Tủ báo cháy trung tâm 8 kênh	Chungmei – Đài Loan	Tủ	1	2
65	Đầu báo khói	Chungmei – Đài Loan	Cái	20	2

TT	Danh mục hệ thống/thiết bị	Nhãn hiệu/xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất thực hiện/2 năm
66	Tổ hợp Chuông – Đèn – Nút ấn	Chungmei – Đài Loan	Bộ	4	2
67	Hệ thống cáp và dây tín hiệu	Việt Nam	Hệ thống	1	2
II	CỬA CHỐNG CHÁY				
68	Cửa chống cháy đôi	Việt Nam	Bộ	10	2
III	HỆ THỐNG ĐÈN EXIT, ĐÈN CHIẾU SÁNG SỰ CỐ				
69	Đèn exit	Paragon – Việt Nam	Chiếc	35	2
70	Đèn chiếu sáng sự cố	ADK – Trung Quốc	Chiếc	30	2
IV	CÁC THIẾT BỊ KHÁC				
71	Dây hạ chậm và giá chịu lực	DooSung – Hàn Quốc	Bộ	4	2
D	TRUNG TÂM ĐÀO TẠO - CHỈ ĐẠO TUYỂN (Năm đưa vào sử dụng 2018)				
72	Tủ trung tâm báo cháy tự động	YunYang – Đài Loan	Tủ	1	2
73	Đầu báo cháy khói và đầu báo nhiệt	YunYang – Đài Loan	Cái	18	2
74	Tổ hợp Chuông - Đèn - Nút ấn	YunYang – Đài Loan	Bộ	2	2
75	Hệ thống cáp và dây tín hiệu	Việt Nam	Hệ thống	1	2

— 11/ —

2. Yêu cầu về quy trình bảo trì, bảo dưỡng:

- *Đối với tủ trung tâm báo cháy địa chỉ:*
 - Kiểm tra điện áp ra của bộ nguồn và áp quy đảm bảo đạt trị số yêu cầu
 - Kiểm tra đèn hiển thị, các led báo tín hiệu, khắc phục toàn bộ các lỗi kỹ thuật hiển thị tại màn hình tủ trung tâm
 - Vệ sinh công nghiệp tủ trung tâm, các đầu nối.
 - Kiểm tra, vệ sinh bảng mạch tủ trung tâm và các thiết bị phụ trợ (cardloop), đảm bảo hiển thị chính xác địa chỉ thiết bị tại khu vực báo cháy.
 - Kiểm tra các chỉ tiêu kỹ thuật của tủ trung tâm đối chiếu tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất.
 - Hiệu chỉnh chế độ làm việc, cài đặt lại địa chỉ các thiết bị báo cháy của hệ thống theo đúng thực tế công trình, đảm bảo chế độ báo động tức thì, chế độ trễ.
- *Đối với tủ trung tâm báo cháy vùng:*
 - Vệ sinh công nghiệp tủ trung tâm, các mối nối.
 - Kiểm tra bảng mạch thuộc tủ trung tâm, tín hiệu của các zone có đầu báo cháy.
 - Kiểm tra các led báo thông số, chế độ báo động tức thì, chế độ trễ.
 - Kiểm tra, thay áp quy dự phòng của tủ.
 - Kiểm tra các chỉ tiêu kỹ thuật của tủ trung tâm đối chiếu tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất.
 - Kiểm tra, khắc phục toàn bộ các lỗi kỹ thuật hiển thị trên mặt hiển thị của tủ trung tâm.
- *Đối với đầu báo cháy khói địa chỉ:*
 - Tháo, lắp đầu báo khỏi đường truyền tín hiệu
 - Vệ sinh công nghiệp đầu báo, vệ sinh tiếp điểm đế đầu báo, lưới lọc, vệ sinh buồng quang học
 - Kiểm tra các thông số kỹ thuật của đầu báo cháy; khả năng, độ trễ trong việc phản hồi các tín hiệu sự cố nhận được.
 - Kiểm tra địa chỉ điện tử của đầu báo địa chỉ, yêu cầu hiển thị chính xác tại tủ báo cháy trung tâm.
 - Kiểm tra thiết bị cuối kênh báo cháy.
- *Đối với đầu báo cháy khói vùng:*
 - Tháo, lắp đầu báo khỏi đường truyền tín hiệu
 - Vệ sinh công nghiệp đầu báo, vệ sinh tiếp điểm đế đầu báo, lưới lọc, vệ sinh buồng quang học
 - Kiểm tra các thông số kỹ thuật của đầu báo cháy; khả năng, độ trễ trong việc phản hồi các tín hiệu sự cố nhận được.
 - Kiểm tra thiết bị cuối kênh báo cháy.
- *Đối với đầu báo nhiệt địa chỉ:*
 - Tháo, lắp đầu báo khỏi đường truyền tín hiệu
 - Kiểm tra độ cách điện, vệ sinh tiếp điểm đế đầu báo cháy, vệ sinh công nghiệp đầu báo cháy. Vệ sinh, kiểm tra phần tử hấp thụ nhiệt.
 - Kiểm tra các thông số kỹ thuật của đầu báo cháy, kiểm tra địa chỉ điện tử của đầu báo địa chỉ, yêu cầu hiển thị chính xác vị trí được quy định tại tủ báo cháy trung tâm.
 - Kiểm tra thiết bị cuối kênh báo cháy.
 - Kiểm tra khả năng, độ trễ trong việc phản hồi các tín hiệu sự cố nhận được, hiệu

chỉnh chế độ làm việc của đầu báo.

• *Đối với đầu báo nhiệt vùng:*

- Tháo, lắp đầu báo khỏi đường truyền tín hiệu
- Kiểm tra độ cách điện, vệ sinh tiếp điểm để đầu báo cháy, vệ sinh công nghiệp đầu báo cháy. Vệ sinh, kiểm tra phần tử hấp thụ nhiệt.
- Kiểm tra các thông số kỹ thuật của đầu báo cháy, yêu cầu hiển thị chính xác khu vực cháy tại tủ báo cháy trung tâm.
- Kiểm tra thiết bị cuối kênh báo cháy.
- Kiểm tra khả năng, độ trễ trong việc phản hồi các tín hiệu sự cố nhận được.

• *Đối với tổ hợp Chuông - Đèn - Nút ấn:*

- Tháo lắp và vệ sinh công nghiệp chuông, đèn, nút ấn báo cháy
- Kiểm tra các thông số kỹ thuật và hiệu chỉnh chế độ làm việc, địa chỉ hiển thị của chuông, đèn báo cháy, nút ấn báo cháy.
- Thay thế các linh kiện, thiết bị bị hỏng, không thể sửa chữa.

• *Đối với hệ thống cáp và dây tín hiệu:*

- Kiểm tra độ cách điện của đường dây với đất, dây với dây
- Kiểm tra, bảo dưỡng các mối liên kết giữa dây tín hiệu và các thiết bị, thay mới các đoạn dây tín hiệu bị đứt, lỗi, ảnh hưởng đến đường truyền tín hiệu.

• *Đối với các bơm tăng áp chữa cháy:*

- Thử chu kỳ hoạt động của bơm, guồng bơm, kiểm tra độ rung, nhiệt độ của máy.
- Tra dầu, mỡ bôi trơn trên các điểm trên thân bơm,
- Vệ sinh bơm, tra mỡ vòng bi động cơ bơm, đánh rỉ, thay gioăng cổ trục, sơn lại vỏ máy bơm
- Vệ sinh, xiết chặt các đầu cốt tiếp xúc
- Kiểm tra, đo điện trở một chiều, điện trở cách điện cuộn dây động cơ máy bơm
- Vận hành thử trong vòng 10 phút để kiểm tra dòng giữa các pha và hiệu chỉnh, sửa chữa nếu có dấu hiệu sai lệch so với yêu cầu kỹ thuật, không phát sinh dấu hiệu lạ.

• *Đối với bơm bù:*

- Vệ sinh bơm, kiểm tra độ rung, nhiệt độ của máy
- Chạy thử bơm ở chế độ tự động, bằng tay, liên động giữa các bơm, cài đặt đúng thiết kế.
- Kiểm tra nguồn cấp cho bơm bù, bổ sung mỡ bôi trơn các ổ trục...

• *Đối với bình tích áp:*

- Kiểm tra vỏ bình, đánh rỉ, loại bỏ cặn tích trong bình, sơn lại vỏ bình, kiểm tra van phao chống tràn, gioăng cao su chống rò nước.

• *Đối với tủ điều khiển bơm và hệ thống điều chỉnh áp suất:*

- Kiểm tra, vệ sinh nội bộ tủ điện, các tiếp điểm, attomat, hàng kẹp... kiểm tra các rơ le điều chỉnh hoạt động, thay mới nếu cần.
- Kiểm tra hệ thống điều khiển áp suất, căn chỉnh, đảm bảo tính ổn định, chính xác khi bơm hoạt động...

• *Đối với hệ thống đường ống, van đóng mở, công tắc dòng chảy, đầu phun chữa cháy, trụ tiếp nước ngoài nhà và họng nước chữa cháy trong nhà, lăng phun, cuộn vòi chữa cháy:*

- Kiểm tra, đánh rỉ, sơn lại đường ống, kiểm tra các gioăng cao su chống rò nước, thay mới nếu cần.
- Vệ sinh, kiểm tra độ kín, hiệu chỉnh các van an toàn, công tắc dòng chảy, thay gioăng nếu cần, kiểm tra khả năng đóng, mở.
- Kiểm tra, vệ sinh các công tắc đóng mở, tra dầu, đảm bảo đóng mở hoạt động bình

thường

- Tháo lắp các đầu phun chữa cháy khỏi đường ống, xả nước đầu vòi, vệ sinh, kiểm tra tình trạng của đầu phun và bộ phận cảm biến nhiệt
- Kiểm tra, làm sạch lăng phun và cuộn vòi, thay gioăng cao su nếu cần, đảm bảo các khớp nối trơn tru, không bị rỉ sét, rò rỉ nước.
- *Đối với quạt tăng áp giếng thang:*
 - Kiểm tra, đối chiếu thông số nguồn điện, dây cáp đảm bảo động cơ hoạt động bình thường.
 - Kiểm tra, siết chặt các bu lông, vít, kẹp của quạt và các phụ kiện đảm bảo chắc chắn, quạt hoạt động tốt, không bị rung, lắc, không gây tiếng ồn,...
 - Kiểm tra, bảo dưỡng, tra dầu mỡ, loại bỏ vật cản, vận hành thử quạt.
 - Kiểm tra chi tiết các khớp nối mềm giữa đường ống và quạt tăng áp, đảm bảo mỗi nối luôn kín.
 - Kiểm tra thiết bị tủ điện điều khiển khớp các mối nối điện, tiếp điểm luôn xiết chặt, các công tắc nút ấn hoạt động tốt,...
- *Đối với quạt hút khói hành lang:*
 - Kiểm tra chi tiết các khớp nối mềm giữa đường ống và quạt tăng áp, đảm bảo mỗi nối luôn kín, không bị hư hỏng.
 - Kiểm tra tủ điện điều khiển, đảm bảo các mối nối điện, tiếp điểm được xiết chặt, các công tắc nút ấn hoạt động tốt,...
 - Kiểm tra các cửa hút, đảm bảo cửa không bị vật cản bịt kín.
 - Kiểm tra, bảo dưỡng, tra dầu mỡ, vận hành thử quạt hút khói, đảm bảo quạt hoạt động tốt, không bị rung, lắc, không gây tiếng động lạ và ở trạng thái sẵn sàng sử dụng..
- *Đối với quạt thông gió hầm, hành lang:*
 - Kiểm tra, đối chiếu thông số nguồn điện, dây cáp đảm bảo động cơ hoạt động bình thường.
 - Kiểm tra, siết chặt các bu lông, vít, kẹp của quạt và các phụ kiện đảm bảo chắc chắn, quạt hoạt động tốt, không bị rung, lắc, không gây tiếng ồn,...
 - Kiểm tra, bảo dưỡng, tra dầu mỡ, loại bỏ vật cản, vận hành thử quạt.
 - Kiểm tra lò xo giảm chấn nếu có hiện tượng kém đàn hồi cần có biện pháp thay thế.
 - Kiểm tra thiết bị tủ điện điều khiển, các mối nối điện đảm bảo tiếp điểm luôn xiết chặt, các công tắc nút ấn hoạt động tốt,...
- *Đối với quạt điều hướng:*
 - Kiểm tra, vệ sinh bụi bẩn các cửa gió đảm bảo không bị bịt kín do vật thể khác
 - Kiểm tra, xiết chặt cầu đầu của động cơ quạt, vệ sinh cánh tản nhiệt của động cơ, tra dầu mỡ, vận hành thử quạt đảm bảo hoạt động tốt, không bị rung lắc và có tiếng động lạ
 - Kiểm tra xiết chặt bulong giữ quạt, kiểm tra lò xo giảm chấn nếu có hiện tượng kém đàn hồi cần có biện pháp thay thế, khắc phục
 - Kiểm tra tủ điện điều khiển, vệ sinh bụi bẩn, đảm bảo các mối nối điện, tiếp điểm được xiết chặt, các công tắc nút ấn hoạt động tốt.
- *Đối với cửa gió tại các vị trí (tầng hầm, cầu thang bộ và tại các tầng):*
 - Kiểm tra, bảo dưỡng, lau chùi vệ sinh công nghiệp. Thay thế cửa gió EAG hỏng.
- *Đối với hệ thống đèn exit, đèn sự cố:*
 - Kiểm tra điện áp ra của nguồn cấp, nguồn dự phòng.

- Kiểm tra, vệ sinh, test chức năng hoạt động, làm sạch các đầu đầu dây
- Kiểm tra, hiệu chỉnh hoạt động.
- *Đối với cửa chống cháy, tay co thủy lực đi kèm:*
- Vệ sinh, tra dầu mỡ, hiệu chỉnh kỹ thuật của tay co.
- Đánh rỉ sét, sơn lại cửa, căn chỉnh bản lề, tra dầu khóa cửa.
- Thay thế, bổ sung 1 số vật tư phụ (ốc vít, vòng đệm, dầu mỡ...) nếu cần.
- *Đối với dây hạ chậm, giá treo chịu lực:*
- Kiểm tra dây đảm bảo không bị đứt, rách, hư hỏng, các bộ phận khác như móc treo không bị gỉ sét, đai an toàn không bị rách, sờn, kiểm tra các mối nối
- Kiểm tra, vệ sinh, tra dầu hộp giảm tốc, đảm bảo hoạt động trơn tru, không có tiếng động lạ
- Kiểm tra các giá treo chịu lực, vệ sinh, đánh rỉ sét, sơn lại, đảm bảo không bị vướng, các khớp nối chuyển động linh hoạt, các vít chịu lực (bắt tường, sàn nhà) không bị gỉ sét, rung lắc, siết lại ốc đảm bảo chắc chắn khi sử dụng.
- *Đối với các tủ đựng phương tiện chữa cháy:*
- Vệ sinh công nghiệp các tủ, kiểm tra khóa móc, sửa chữa nếu khóa bị kẹt, đảm bảo tủ đóng mở dễ dàng.

3) Yêu cầu khác:

- **Yêu cầu về chất lượng đầu ra sau thực hiện:**
 - Các hệ thống, trang thiết bị sau bảo trì, bảo dưỡng hoạt động ổn định theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
 - Duy trì vận hành ổn định cũng như kéo dài tuổi thọ cho hệ thống, trang thiết bị
 - Hạn chế các hư hỏng đối với thiết bị, thay thế và khắc phục kịp thời các sự cố của hệ thống PCCC.
 - Có báo cáo tình trạng các hệ thống, trang thiết bị trước và sau khi bảo trì, bảo dưỡng, đề xuất phương án xử lý (nếu có).
- **Yêu cầu khác:**
 - **Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng được thực hiện 01 lần/năm trong 02 năm. Thời gian hoàn thành mỗi đợt bảo trì, bảo dưỡng không quá 80 ngày.**
 - Đối với xử lý và khắc phục sự cố: trong thời gian không quá 02 giờ (trong giờ hành chính) và không quá 05 giờ (ngoài giờ hành chính) kể từ khi nhận được thông báo từ Bệnh viện, đơn vị phải bố trí nhân viên kỹ thuật đến kiểm tra, đánh giá và khắc phục sự cố để hệ thống hoạt động bình thường trở lại.
 - Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống, trang thiết bị PCCC tại địa chỉ: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
 - Thời gian thực hiện **24 tháng** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

PHỤ LỤC 02: BIỂU MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 6194 /VĐ-QLDA&XDCCB ngày 18 / 7 / 2026)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Công ty..... (Tên đơn vị báo giá) kính gửi Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức bảng báo giá dịch vụ theo yêu cầu của Bệnh viện tại Công văn số .../VĐ-QLDA&XDCCB ngày .../.../2026 như sau:

STT	Danh mục hệ thống/thiết bị	Nhãn hiệu/xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất thực hiện/2 năm	Đơn giá/1 lần/năm	Thành tiền/2 lần/2 năm
1							
2							
3							
....							
CỘNG (Trước thuế GTGT)							
THUẾ GTGT (...%)							
TỔNG CỘNG (Đã bao gồm thuế VAT)							

Các nội dung khác:

- Báo giá trên đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí và toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện dịch vụ theo yêu cầu của Bệnh viện.
- Công ty cam kết đáp ứng đầy đủ danh mục, số lượng, yêu cầu về quy trình bảo trì, bảo dưỡng, yêu cầu chất lượng đầu ra và các yêu cầu khác tại Phụ lục 01 của Công văn số .../VĐ-QLDA&XDCCB ngày .../.../2026.
- Báo giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày kể từ thời điểm hết hạn tiếp nhận báo giá.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ CUNG CẤP

(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)